

Bản án số: 50/2019/ DSST
Ngày: 30/9/2019
“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN- TỈNH TN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh -
Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố TN - tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN: Ông Nguyễn
Đức Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố TN tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 28/2019/TLST- DS ngày 14/3/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXX- ST ngày 09/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: 130 PĐ, quận B, phường PN, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T , chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc V - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh TN.

Ủy quyền cho ông Bùi Trọng H, Cán bộ Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Bà Mai Thị NG, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ A, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 30/7/2012 Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh TN đã ký duyệt cho bà Mai Thị NG, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ A, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN vay tổng số tiền gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); lãi xuất 12%/ năm; thời hạn vay là 24 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng; hình thức vay: Tín chấp. Ngân hàng đã giải ngân cho bà Mai Thị NG. Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 30/7/2012 đến 25/12/2017 bà Mai Thị NG đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc là 45.066.000 đồng (bốn mươi lăm triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Tổng số tiền lãi là 11.760.000 đồng (mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Tính đến ngày xét xử bà Nga còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh TN tổng số tiền gốc là 4.934.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn tiền gốc; tiền lãi trong hạn là 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 6.204.186 đồng (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh TN yêu cầu bà Mai Thị NG có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bà Mai Thị NG đã được Tòa án nhân dân thành phố TN tổng đạt, niêm yết hợp lệ các tài liệu của Tòa án nhưng bà Nga không có mặt nên không có bản tự khai và Tòa án cũng không tiến hành hòa giải được. Do vậy vụ án được đưa ra xét xử công khai theo quy định thủ tục chung.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Căn cứ vào Điều 21; Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền của mình theo Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tuân thủ đúng quy định về trình tự, tố tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án đã được đảm bảo quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Căn cứ Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 317; 319; 320; 323; 326 và Điều 466; 468 của Bộ luật Dân sự; các điều 91 và 95 của Luật Các Tổ chức Tín dụng; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Mai Thị NG phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh TN tổng số tiền gốc là 4.934.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng) ; tiền lãi trong hạn là 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 6.204.186 đồng (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử là 11.378.186 đồng (mười một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng).

Trong trường hợp bà Mai Thị NG không thanh toán số tiền trên thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định đã ký kết với Ngân hàng theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) đã ký kết ngày 25/7/2012. Thời hạn tính từ ngày 30/9/2019 đến khi thanh toán xong.

Về án phí Bà Nga phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Nguyên đơn ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh TN với bị đơn bà Mai Thị NG. Căn cứ Điều 26; Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TN. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bà Mai Thị NG đã được Tòa án nhân dân thành phố TN tổng đạt, niêm yết hợp lệ các tài liệu của Tòa án nhưng bà Nga không có mặt nên không có bản tự khai và Toà án cũng không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Ngày 30/7/2012 Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh TN đã ký duyệt cho bà Mai Thị NG, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ A, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN vay tổng số tiền gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); lãi xuất 12%/ năm; thời hạn vay là 24 tháng; mục đích vay tiêu dùng; hình thức vay Tín chấp. Ngân hàng đã giải ngân cho bà Mai Thị NG. Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 30/7/2012 đến 25/12/2017 bà Mai Thị NG đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc là 45.066.000 đồng (bốn mươi lăm triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Tổng số tiền lãi là 11.760.000 đồng (mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Tính đến ngày xét xử bà Nga còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh TN tổng số tiền gốc là 4.934.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng) ; tiền lãi trong hạn là 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 6.204.186 đồng (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử là 11.378.186 đồng (mười một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng).

Nay Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh TN yêu cầu bà Nga phải thanh toán toàn bộ số nợ trên. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh TN, buộc bà Nga phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh TN Tổng số tiền gốc là 4.934.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng); tiền lãi trong hạn là 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 6.204.186 đồng (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử là

11.378.186 đồng (mười một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng).

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về giải quyết vụ án tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 317; 319; 320; 323; 326 và Điều 466; 468 của Bộ luật Dân sự; các điều 91 và 95 của Luật Các Tổ chức Tín dụng; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Buộc bà Mai Thị NG phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh TN tổng số tiền gốc là 4.934.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng); tiền lãi tạm tính đến hết ngày 30/9/2019 gồm: Tiền lãi trong hạn là 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 6.204.186 đồng (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử là 11.378.186 đồng (mười một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Trong trường hợp bà Mai Thị NG không thanh toán số tiền trên thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định đã ký kết với Ngân hàng theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) đã ký kết ngày 25/7/2012. Thời hạn tính từ ngày 30/9/2019 đến khi thanh toán xong.

3. Án phí : Bà Mai Thị NG phải nộp 569.000 đồng (năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh TN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 262.000 đồng (hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo biên lai số 0007410 ngày 14/3/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố TN.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền